

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế
đối với công chức, viên chức ngành Thuế**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/QĐ-TTg ngày 05/3/2010 của Chính phủ về
đào tạo bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo, bồi dưỡng
nghiệp vụ thuế đối với công chức, viên chức ngành thuế.

Việc đào tạo, bồi dưỡng không thuộc chuyên ngành nghiệp vụ thuế và
việc cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thuế
ở nước ngoài thực hiện theo các quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Tài
chính về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ
Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc
và trực thuộc Tổng cục Thuế và công chức, viên chức ngành thuế chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Các Vụ và tương đương thuộc TCT;
- Lưu: VT, TCCB (2b).



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.lawsoft.vn

QUY CHẾ
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ THUẾ ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC
VIÊN CHỨC NGÀNH THUẾ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2240 /QĐ-TCT ngày 05 tháng 11 năm 2010
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ thuế đối với công chức, viên chức ngành Thuế (sau đây gọi chung là công chức thuế), cho các đối tượng sau:

- Công chức, viên chức làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công chức đang trong thời gian tập sự trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Những nội dung đào tạo, bồi dưỡng khác ngoài nghiệp vụ thuế sẽ thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Bộ Tài chính.

Điều 2. Mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế

1. Trang bị kiến thức về thuế, hệ thống pháp luật về thuế; các kỹ năng quản lý thuế và các kiến thức, kỹ năng hỗ trợ khác nhằm hỗ trợ công tác quản lý thuế.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức thuế có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp tốt, thành thạo, chuyên sâu, chuyên nghiệp về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu cải cách hệ thống thuế theo hướng hiện đại hoá và chủ động hội nhập quốc tế về thuế.

Điều 3. Nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế

1. Việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức thuế phải căn cứ vào tiêu chuẩn của ngạch công chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn nghiệp vụ từng chức năng quản lý thuế; căn cứ quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển nguồn nhân lực của ngành thuế.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức thuế phải đảm bảo nguyên tắc thống nhất, công khai, minh bạch, hiệu quả; đồng thời phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phát huy tính chủ động sáng tạo của các đơn vị thuộc hệ thống Thuế.

3. Cơ quan thuế các cấp, công chức thuế bắt buộc phải thực hiện các chế độ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức thuế phù hợp với ngành công chức, chức danh lãnh đạo, quản lý, lĩnh vực chuyên môn, vị trí công tác được phân công.

4. Đề cao vai trò tự học của công chức; cơ quan thuế khuyến khích và tạo điều kiện cho công chức thuế tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực.

Điều 4. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế cho công chức thuế

1. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức mới vào ngành, bao gồm công chức trong thời gian tập sự và công chức chuyển từ ngành khác sang ngành thuế.

2. Bồi dưỡng nghiệp vụ thuế theo tiêu chuẩn ngạch công chức thuế.

3. Đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý.

4. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đối với từng chức năng, từng vị trí công việc (mỗi công chức ở 1 vị trí công việc cần được đào tạo bồi dưỡng theo từng chương trình và thời gian theo quy định).

5. Tập huấn chế độ, chính sách, quy trình nghiệp vụ mới.

Điều 5. Công chức thuế có quyền lợi và nghĩa vụ thường xuyên học tập, rèn luyện, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực về mọi mặt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thủ trưởng các đơn vị thuộc hệ thống Thuế có trách nhiệm khuyến khích, tạo điều kiện cần thiết để công chức thuế tham gia học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ và năng lực công tác.

Chương II

NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ THUẾ ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC THUẾ

Điều 6. Đối với công chức mới vào ngành

1. Công chức mới được tuyển dụng vào ngành đang trong thời gian tập sự, công chức chuyển từ các ngành khác sang ngành thuế (trừ công chức là lãnh đạo cấp Chi cục Thuế, cấp phòng thuộc Cục Thuế trở lên) phải hoàn thành khoá đào tạo nghiệp vụ thuế đối với công chức mới vào ngành trước khi được bổ nhiệm vào ngạch công chức (đối với công chức đang trong thời gian tập sự) hoặc trong vòng 03 tháng kể từ khi có quyết định tiếp nhận công chức về ngành thuế (đối với công chức chuyển từ ngành khác sang).

thuế

2. Nội dung đào tạo bao gồm:

- Kiến thức cơ bản về thuế
- Hệ thống chính sách thuế hiện hành của Việt Nam
- Lịch sử phát triển thuế Việt Nam
- Tổ chức bộ máy ngành thuế Việt Nam qua các thời kỳ
- Chiến lược cải cách và hiện đại hoá hệ thống thuế đang triển khai
- Nội dung cơ bản của Luật Quản lý thuế
- Nội dung cơ bản các sắc thuế hiện hành
- Các quy trình quản lý thuế theo từng chức năng và lĩnh vực công tác
- Tổng quan về hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin ngành Thuế
- Kỹ năng giao tiếp ứng xử trong thi hành công vụ về thuế
- Văn hoá công sở và đạo đức cán bộ thuế

3. Kết thúc khoá đào tạo, học viên phải làm bài kiểm tra, nếu không đạt yêu cầu theo quy định phải tự học và kiểm tra lại (thời gian kiểm tra lại do đơn vị tổ chức khoá đào tạo quy định).

- Đối với công chức đang trong thời gian tập sự: Nếu lần thứ hai không đạt yêu cầu thì đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ và là căn cứ để xem xét, quyết định việc tuyển dụng đối với công chức tập sự theo quy định tại khoản 1, Điều 24 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Đối với công chức từ ngành khác chuyển sang: Nếu kiểm tra lần 2 không đạt thì đánh giá kết quả công tác năm đó là không hoàn thành nhiệm vụ hoặc đề nghị chuyển công tác khác.

Điều 7. Đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm việc tại các bộ phận chức năng

1. Công chức thuế được phân công làm việc tại các bộ phận chức năng quản lý thuế (tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, kê khai & kế toán thuế, quản lý nợ & cưỡng chế nợ thuế, thanh tra, kiểm tra thuế, quản lý thuế thu nhập cá nhân, quản lý thuế doanh nghiệp lớn, kiểm tra nội bộ...) phải được bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực công tác để thực hiện nhiệm vụ.

Chậm nhất không quá 03 tháng kể từ ngày được phân công công tác tại các đơn vị, bộ phận chức năng thuộc cơ quan thuế các cấp, công chức phải được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ theo chuyên môn được phân công.

Cục trưởng Cục thuế căn cứ kế hoạch luân phiên, luân chuyển cán bộ của đơn vị mình, để cử công chức tham gia các khoá bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thuế do Tổng cục Thuế tổ chức hoặc giao cho Cục Thuế tổ chức.

2. Nội dung bồi dưỡng:

- Hệ thống pháp luật về thuế, quản lý thuế liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công.

- Hệ thống quy phạm pháp luật khác và các kiến thức bổ trợ có liên quan đến quá trình thực thi công vụ.

- Quy trình, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý thuế theo từng chức năng được phân công.

- Chương trình tin học ứng dụng quản lý thuế theo từng chức năng, phù hợp với lĩnh vực công tác đang phân công.

3. Kết thúc mỗi chương trình bồi dưỡng, học viên phải làm bài kiểm tra, nếu không đạt yêu cầu theo quy định phải tự học và kiểm tra lại (thời gian kiểm tra lại do đơn vị tổ chức khoá đào tạo quy định). Nếu kiểm tra lần 2 không đạt thì đánh giá kết quả công tác năm đó là không hoàn thành nhiệm vụ học tập. Thủ trưởng đơn vị sẽ bố trí công việc khác phù hợp với khả năng. Ở vị trí mới trong vòng 01 năm kế tiếp, công chức phải được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn mới, nếu công chức lại có ít nhất 02 lần kiểm tra không đạt yêu cầu thì đề nghị chuyển công tác khác.

4. Sau khi hoàn thành các chương trình bồi dưỡng kỹ năng quản lý thuế cơ bản theo từng chức năng tương ứng với lĩnh vực công tác được phân công, tùy theo yêu cầu công việc và năng lực của mỗi công chức sẽ phải tham dự các khoá bồi dưỡng chuyên sâu, nâng cao về kỹ năng, nghiệp vụ theo chức năng đang đảm nhiệm và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ khác có liên quan.

Điều 8. Đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm việc tại các bộ phận khác

1. Công chức thuế được phân công làm việc tại các bộ phận: dự toán thu thuế, chính sách thuế, pháp chế, hợp tác quốc tế, tổ chức cán bộ, công nghệ thông tin, hành chính, quản trị tài vụ... phải được bồi dưỡng về kiến thức, quy trình, kỹ năng nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực công tác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong vòng 01 năm kể từ ngày được phân công công tác tại các bộ phận này, công chức phải được bồi dưỡng kiến thức, quy trình, kỹ năng nghiệp vụ theo chuyên môn được phân công.

2. Nội dung bồi dưỡng:

- Hệ thống pháp luật về thuế, quản lý thuế liên quan đến lĩnh vực quản lý, chức năng được phân công.

- Hệ thống quy phạm pháp luật khác và các kiến thức bổ trợ có liên quan đến quá trình thực thi công vụ.

- Quy trình, nghiệp vụ, kỹ năng theo từng lĩnh vực công tác được phân công.

- Chương trình tin học ứng dụng quản lý thuế theo từng chức năng, phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công.

3. Kết thúc mỗi chương trình bồi dưỡng, học viên phải làm bài kiểm tra, nếu không đạt yêu cầu theo quy định phải tự học và kiểm tra lại (thời gian kiểm tra lại do đơn vị tổ chức khoá đào tạo quy định). Nếu kiểm tra lần 2 không đạt thì đánh giá kết quả công tác năm đó là không hoàn thành nhiệm vụ hoặc Thủ trưởng đơn vị sẽ bố trí công việc khác phù hợp với khả năng. Ở vị trí mới, trong vòng 01 năm kế tiếp, công chức phải được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, phù hợp với lĩnh vực chuyên môn mới, nếu công chức lại có ít nhất 02 lần kiểm tra không đạt yêu cầu thì đề nghị chuyển công tác khác.

Điều 9. Đối với công chức là lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo các cấp

1. Công chức là lãnh đạo hoặc quy hoạch lãnh đạo cấp Đội thuế trở lên phải được bồi dưỡng nâng cao, chuyên sâu kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ phù hợp với từng vị trí công tác được phân công điều hành hoặc chức vụ được quy hoạch.

- Trường hợp trước khi được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo cấp Đội thuế trở lên đã được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được giao thì không phải bồi dưỡng lại. Nếu chưa được bồi dưỡng, thì chậm nhất 01 năm sau khi có quyết định bổ nhiệm, công chức phải hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với công chức lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo cấp tương ứng.

2. Nội dung bồi dưỡng

2.1. Đối với công chức là lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo cấp Đội thuế thuộc Chi cục Thuế, cấp Phòng thuộc Cục Thuế, cấp phòng thuộc Vụ

- Kiến thức, kỹ năng về lãnh đạo quản lý.

- Kỹ năng quản lý thuế chuyên sâu theo từng chức năng tương ứng với lĩnh vực công tác được phân công.

- Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thuế.

2.2. Đối với công chức là lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo cấp Chi cục thuế

- Kiến thức, kỹ năng tổng hợp chỉ đạo điều hành quản lý thuế, bao gồm: Kiến thức, kỹ năng về quản trị nguồn nhân lực, quản trị thuế hiện đại; Kiến thức, kỹ năng về lập kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch; Kiến thức, kỹ năng phân tích, dự báo kinh tế phục vụ dự báo thu NSNN về thuế...

- Kỹ năng quản lý thuế chuyên sâu theo từng chức năng.

- Kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chỉ đạo điều hành quản lý thuế.

2.3. Đối với công chức là lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo cấp Cục Thuế, cấp Vụ & tương đương thuộc Tổng cục Thuế

- Bồi dưỡng nâng cao các kiến thức, kỹ năng tổng hợp chỉ đạo điều hành quản lý thuế, bao gồm: Kiến thức, kỹ năng về quản trị dự án, quản trị nguồn nhân lực, quản trị thuế hiện đại; Kiến thức, kỹ năng về lập kế hoạch công tác và

chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch; Kiến thức, kỹ năng phân tích, hoạch định chính sách thuế; phân tích, dự báo kinh tế phục vụ dự báo thu NSNN về thuế.

- Bồi dưỡng nâng cao các kỹ năng quản lý thuế.

- Quản lý chiến lược công nghệ thông tin và các ứng dụng phục vụ chỉ đạo điều hành quản lý thuế theo chức năng.

3. Kết thúc khoá học, học viên phải làm bài kiểm tra, nếu đạt yêu cầu sẽ được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo. Nếu không đạt yêu cầu theo quy định phải tự học và kiểm tra lại. Nếu lần thứ hai vẫn không đảm bảo yêu cầu thì đề nghị cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, đánh giá lại khi tiến hành bổ nhiệm lại hoặc khi quy hoạch, bổ nhiệm chức vụ cao hơn.

Điều 10. Đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức thuế

1. Công chức thuế đang giữ ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế, Kiểm tra viên cao đẳng thuế, Kiểm tra viên thuế, Kiểm tra viên chính thuế phải được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thuế ở ngạch tương ứng.

2. Chương trình bồi dưỡng

2.1. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên chính thuế.

2.2. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên thuế.

2.3. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên cao đẳng thuế.

2.4. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên trung cấp thuế.

3. Nội dung, thời lượng, tài liệu bồi dưỡng các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ thuế ở từng ngạch công chức thuế do Tổng cục Thuế ban hành thống nhất trong toàn ngành.

4. Học viên tham dự khoá học phải làm một số bài kiểm tra theo quy định. Kết thúc khoá học, căn cứ kết quả kiểm tra và quá trình học tập của học viên, Tổng cục Thuế cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thuế cho những học viên đạt yêu cầu. Những học viên không đạt yêu cầu phải tham gia học lại, hoặc tự học và đăng ký kiểm tra lại theo quy định. Nếu lần thứ 2 vẫn không đạt yêu cầu thì đánh giá kết quả công tác năm đó là không hoàn thành nhiệm vụ hoặc thủ trưởng đơn vị sẽ bố trí công việc khác phù hợp với khả năng.

Điều 11. Tập huấn chế độ, chính sách mới

1. Khi có chế độ, chính sách thuế, quy trình quản lý hoặc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế mới được ban hành hoặc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, tất cả công chức thuộc chức năng, lĩnh vực có liên quan đều phải tham gia tập huấn.

2. Nội dung tập huấn bao gồm:

- Sự cần thiết phải ban hành chính sách hoặc sửa đổi bổ sung chính sách.
- Nội dung cơ bản của chính sách, ứng dụng vừa sửa đổi, bổ sung.
- Những vấn đề liên quan đến triển khai thực hiện.

Điều 12. Ngoài các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo chương trình, thông báo của Tổng cục Thuế, công chức có nguyện vọng tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng khác, được cơ quan có thẩm quyền xem xét cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

Công chức phải có đơn nêu rõ mục đích, nội dung, thời gian, kinh phí của khoá học trình thủ trưởng đơn vị xem xét quyết định. Công chức được cử đi học phải thực hiện đúng các yêu cầu và quy định của đơn vị.

Điều 13. Phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế

1. Đào tạo, bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, phát huy tính tự giác, chủ động và tư duy sáng tạo của người học; tăng cường trao đổi thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa giảng viên với học viên và giữa các học viên.

2. Hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng:

Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng loại chương trình đào tạo, bồi dưỡng và từng đối tượng đào tạo, bồi dưỡng để áp dụng phương thức đào tạo, bồi dưỡng thích hợp, hoặc có thể phối hợp nhiều phương thức khác nhau:

a) Đào tạo, bồi dưỡng tập trung: tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình đã được phê duyệt và triệu tập học viên đến lớp học, nghe giảng trực tiếp.

b) Bồi dưỡng tại nơi làm việc: người có trình độ, nhiều kinh nghiệm, kỹ năng thực hiện công việc có trách nhiệm hướng dẫn, kèm cặp các đồng nghiệp chưa có hoặc có ít kinh nghiệm, kỹ năng hơn trong công việc hàng ngày và ngay tại nơi làm việc.

c) Trao đổi kinh nghiệm thông qua các buổi hội thảo, báo cáo kinh nghiệm...

d) Đi thực tế

e) Trực tuyến qua Internet- E.Learning

f) Công chức tự đào tạo, bồi dưỡng

Thủ trưởng cơ quan thuế tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ quyết định cụ thể phương pháp, hình thức cho phù hợp với nội dung, chương trình và thực tế tại địa phương.

LatexSoft
Tel: +84839303279 * www

Điều 14. Yêu cầu biên soạn, ban hành chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng

1. Chương trình, tài liệu được biên soạn căn cứ vào tiêu chuẩn của ngành công chức, chức vụ lãnh đạo, yêu cầu của từng vị trí công việc, từng chức năng quản lý.

2. Nội dung các chương trình, tài liệu phải bảo đảm kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành, tính liên thông, không trùng lặp.

3. Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng phải được bổ sung, cập nhật phù hợp với tình hình thực tế.

4. Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng phải được tổ chức thẩm định, đánh giá theo đúng quy chế thẩm định chương trình, giáo trình, tài liệu bồi dưỡng của Tổng cục Thuế trước khi đưa vào sử dụng.

Điều 15. Xây dựng, quản lý chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng

1. Việc tổ chức xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng phải theo từng bước: xây dựng đề cương, chương trình; phê duyệt ban hành chương trình khung; dự thảo đề cương tài liệu, biên soạn tài liệu; thẩm định, sửa chữa, phê duyệt và ban hành tài liệu.

2. Căn cứ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng quy định tại Chương này, các Vụ, đơn vị chuyên môn thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Trường Nghiệp vụ Thuế, các đơn vị khác có liên quan xây dựng các chương trình, nội dung, biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế phù hợp với từng loại chức năng, từng vị trí công việc trình Tổng cục phê duyệt.

3. Trường Nghiệp vụ thuế chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định, đánh giá chương trình, giáo trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ thuế, trình Tổng cục nghiệm thu, quyết định ban hành, đưa vào sử dụng theo quy định.

4. Căn cứ chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng đã ban hành, Trường Nghiệp vụ thuế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan cập nhật, bổ sung chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành.

Chương III

KIỂM TRA, CẤP CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 16. Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng

Tất cả công chức, viên chức ngành thuế được đào tạo, bồi dưỡng theo các nội dung, chương trình quy định tại Quy chế này (trừ tập huấn chế độ, chính sách mới) đều phải được kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập do đơn vị tổ chức khoá đào tạo, bồi dưỡng thực hiện.

Điều 17. Quản lý và cấp chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng

1. Công chức hoàn thành các khoá đào tạo, bồi dưỡng được cấp chứng chỉ hoặc quyết định công nhận kết quả học tập theo quy định.

2. Giám đốc Trường Nghiệp vụ Thuế cấp chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế cho công chức hoàn thành các khóa học theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 10 của Quy chế này, cụ thể:

- Chương trình đào tạo nghiệp vụ thuế đối với công chức mới vào ngành.
- Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ theo từng chức năng quản lý thuế.
- Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo các cấp.
- Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ thuế ngạch kiểm tra viên chính thuế, ngạch kiểm tra viên thuế, ngạch kiểm tra viên cao đẳng thuế, kiểm tra viên trung cấp thuế.
- Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định.

3. Đối với các khoá học không cấp chứng chỉ, đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ra Quyết định công nhận kết quả học tập của học viên tham dự khoá bồi dưỡng kèm theo danh sách học viên đạt yêu cầu và gửi cho cơ quan quản lý công chức lưu hồ sơ công chức.

4. Chứng chỉ các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của công chức, là căn cứ để sắp xếp, sử dụng công chức.

- Chứng chỉ chương trình đào tạo nghiệp vụ thuế đối với công chức mới vào ngành là một trong những căn cứ để bổ nhiệm ngạch công chức (đối với công chức tập sự).

- Chứng chỉ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế đối với công chức lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo là một trong những căn cứ khi xem xét điều kiện bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Chứng chỉ các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ theo ngạch công chức thuế là một trong những điều kiện để công chức được tham dự kỳ thi nâng ngạch lên ngạch công chức chuyên ngành thuế cao hơn.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ THUẾ

Điều 18. Tổng cục Thuế thống nhất quản lý toàn bộ công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ thuế trong toàn ngành.

Điều 19. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế cho công chức trong toàn ngành dài hạn và hàng năm, trình lãnh đạo Tổng cục phê duyệt và giao cho các đơn vị thực hiện.
2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Cục Thuế các tỉnh, thành phố và các đơn vị thuộc Tổng cục xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế hàng năm.
3. Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế hàng năm theo định kỳ và đột xuất.

Điều 20. Trường Nghiệp vụ Thuế có trách nhiệm

1. Hàng năm lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trường báo cáo Tổng cục (qua Vụ Tổ chức cán bộ) phê duyệt.
2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Tổng cục tổ chức thực hiện và quản lý các khoá đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức do Tổng cục trực tiếp tổ chức bồi dưỡng theo kế hoạch đã được phê duyệt.
3. Hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng Tổng cục Thuế phân cấp cho Cục Thuế tổ chức thực hiện.
4. Quản lý, hướng dẫn thực hiện và cập nhật chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng đã được Tổng cục phê duyệt, ban hành.
5. Phối hợp với các Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Tài chính, các đơn vị của Tổng cục và các đơn vị đào tạo khác để tổ chức liên kết đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch.
6. Tổ chức thi, kiểm tra, cấp chứng chỉ, thông báo kết quả học tập của học viên đến cơ quan quản lý học viên theo quy định cho học viên sau khi kết thúc khoá đào tạo, bồi dưỡng.
7. Quản lý kinh phí đào tạo, bồi dưỡng công chức được Tổng cục giao hàng năm và sử dụng kinh phí theo đúng chế độ hiện hành.
8. Định kỳ đánh giá, tổng kết, báo cáo Tổng cục Thuế hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn do Trường Nghiệp vụ Thuế tổ chức.

Điều 21. Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm

1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế cho công chức của Cục Thuế hàng năm và báo cáo Tổng cục Thuế trước ngày 15 tháng 11 năm trước.
2. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế cho công chức theo kế hoạch đã được phê duyệt và theo phân cấp của Tổng cục Thuế.
3. Chọn, cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch và theo yêu cầu của Tổng cục Thuế.

4. Tham gia biên soạn tài liệu, giảng dạy các khoá đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế theo yêu cầu của Tổng cục.

5. Quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng công chức được Tổng cục giao hàng năm theo đúng chế độ hiện hành.

6. Báo cáo định kỳ (06 tháng, hàng năm), báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Tổng cục Thuế công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế của Cục Thuế.

Điều 22. Vụ Tài vụ - quản trị có trách nhiệm

1. Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị lập dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; tổng hợp dự toán, báo cáo Tổng cục xem xét; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án phân bổ dự toán và giao dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho các đơn vị.

2. Thực hiện cấp phát kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho các đơn vị theo kế hoạch đã được Tổng cục phê duyệt; quản lý, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định.

3. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Trường Nghiệp vụ Thuế thực hiện kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế hàng năm.

Điều 23. Cục Công nghệ thông tin có trách nhiệm

1. Phối hợp với các Vụ, đơn vị chuyên môn xây dựng nội dung, tài liệu, chương trình ứng dụng tin học vào chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ thuế theo từng chức năng quản lý thuế.

2. Xây dựng kế hoạch, chương trình, biên soạn tài liệu, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức tin học nâng cao, chuyên sâu cho công chức thuế theo chương trình đã được Tổng cục phê duyệt.

Điều 24. Các Vụ và đơn vị trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm

1. Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho công chức thuế trong toàn ngành về nội dung thuộc chức năng quản lý trình Tổng cục phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với Trường Nghiệp vụ Thuế xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, tập huấn cập nhật chính sách, chế độ mới theo chức năng quản lý của đơn vị, trình Tổng cục phê duyệt.

3. Lựa chọn, cử công chức của đơn vị đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch và yêu cầu của Tổng cục và Bộ Tài chính.

4. Cử công chức tham gia giảng dạy các khoá đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo chương trình, kế hoạch Tổng cục phê duyệt.

5. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của từng đơn vị được Tổng cục phê duyệt, phối hợp với Trường Nghiệp vụ thuế tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ theo lĩnh vực chuyên môn của đơn vị.

Chương V
GIẢNG VIÊN

Điều 25. Giảng viên

Giảng viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế cho công chức thuế bao gồm: giảng viên của Trường Nghiệp vụ Thuế, giảng viên kiêm chức ngành thuế và giảng viên không phải là cán bộ, công chức ngành Thuế thuộc cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và những cán bộ khoa học, cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ nghiệp vụ đang công tác trong và ngoài ngành Thuế được Tổng cục Thuế giao nhiệm vụ hoặc mời giảng dạy các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức ngành thuế.

Điều 26. Chính sách đối với giảng viên

1. Giảng viên của Trường Nghiệp vụ Thuế được hưởng chế độ, chính sách theo quy định.

2. Giảng viên kiêm chức ngành thuế tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức ngành thuế được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ quy định tại "Quy chế đối với giảng viên kiêm chức ngành Thuế" của Tổng cục Thuế.

3. Nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và quyền lợi của Giảng viên không phải là cán bộ, công chức ngành thuế được Tổng cục Thuế, Cục trưởng Cục Thuế mời giảng dạy được qui định trong từng hợp đồng mời giảng trên nguyên tắc thoả thuận giữa Tổng cục Thuế, Cục thuế và đơn vị giảng dạy, giảng viên theo quy định hiện hành.

Chương VI

**TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI CỦA CÔNG CHỨC
VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

Điều 27. Trách nhiệm của công chức thuế

1. Công chức thuế phải thường xuyên học tập, nâng cao trình độ lý luận; kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ khác theo quy định nhằm đáp ứng yêu cầu vị trí công việc được giao.

2. Hàng năm công chức thuế căn cứ vào vị trí công tác, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn và các điều kiện quy định tham dự các khoá học, xác định nội dung, hình thức và thời gian học tập, đăng ký với thủ trưởng đơn vị để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chung của đơn vị.

3. Công chức đang giữ chức vụ hoặc chuyển sang vị trí công tác khác thuộc ngạch, chức danh nào phải tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng các tiêu chuẩn trình độ quy định cho chức vụ và ngạch, chức danh đó.

4. Công chức được cử đi học tập phải chấp hành đầy đủ nội quy, quy chế học tập, thực hiện nghĩa vụ học tập nhằm đạt kết quả cao trong học tập.

5. Chậm nhất 15 ngày sau khi kết thúc khoá học, công chức có trách nhiệm báo cáo kết quả học tập và nộp văn bằng, chứng chỉ (bản sao) cho Thủ trưởng đơn vị và bộ phận Tổ chức cán bộ để theo dõi, lưu hồ sơ cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

6. Công chức khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nhưng tự ý bỏ học hoặc không hoàn thành khoá học do nguyên nhân chủ quan, khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép, coi như không hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, không được xét khen thưởng; không được nâng lương; không được quy hoạch, bổ nhiệm công chức lãnh đạo trong năm đó; riêng trường hợp bỏ học còn phải bồi hoàn số kinh phí của khoá học theo quy định; trường hợp vi phạm nghiêm trọng phải bị xử lý kỷ luật, bồi thường chi phí theo quy định.

7. Công chức sau khi đã được đào tạo, bồi dưỡng mà chưa phục vụ đủ thời gian theo quy định hoặc cam kết đã ký mà tự ý bỏ việc, xin thôi việc thì phải bồi thường cho cơ quan các chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước và cam kết đã ký; trường hợp tự ý thôi việc còn bị giữ lại toàn bộ hồ sơ cán bộ gốc theo quy định hiện hành.

8. Công chức có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng và phương pháp giảng dạy của giảng viên, báo cáo viên.

Điều 28. Quyền lợi của công chức thuế

1. Công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn được đơn vị bố trí thời gian, chi trả kinh phí đào tạo, bồi dưỡng (nếu có), được hưởng lương, các chế độ khác theo quy định của Nhà nước và Tổng cục Thuế.

2. Công chức có quyền đăng ký với thủ trưởng đơn vị để tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn đối với các chương trình, nội dung phù hợp với chức danh và vị trí công tác.

3. Trường hợp công chức theo nguyện vọng cá nhân và được thủ trưởng đơn vị cho phép tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, sẽ được cơ quan bố trí thời gian, hỗ trợ kinh phí tùy theo sự phù hợp về nội dung khoá bồi dưỡng với công việc chuyên môn của công chức; kết quả học tập của công chức; khả năng tài chính và điều kiện hoạt động thực tế theo quy chế nội bộ của đơn vị.

Điều 29. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuế cho công chức thuế được sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp; kinh phí của ngành thuế, kinh phí do cá nhân tự túc và các nguồn kinh phí do nước ngoài tài trợ. Việc quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng công chức thực hiện theo các quy định tài chính hiện hành.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trong việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ được Tổng cục giao, quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được thực hiện thống nhất trong ngành Thuế và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 31. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc trường Nghiệp vụ Thuế và Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị báo cáo kịp thời về Tổng cục Thuế để được hướng dẫn giải quyết hoặc đổi, bổ sung. / Tg



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Tel: +84-86-3930 3279 * www.LawSoft